

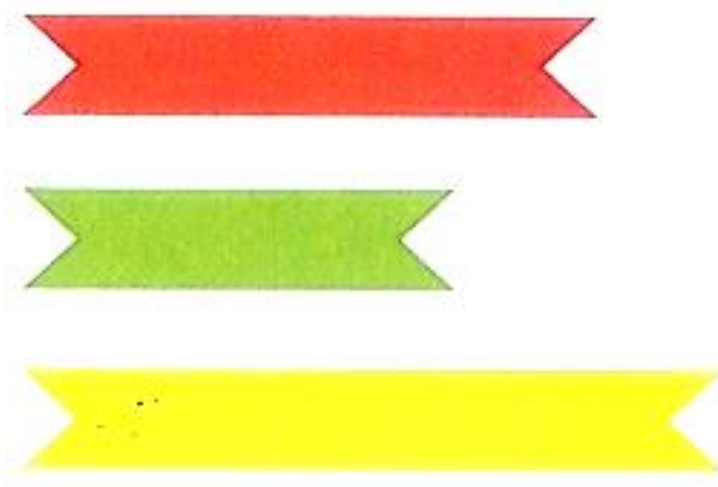
BÀI ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 30

❖ Chủ đề 5: Các số đến 100

❖ Nội dung ôn luyện:

- Biết sử dụng thuật ngữ “dài hơn”, “ngắn hơn”, “dài nhất”, “ngắn nhất” khi so sánh độ dài các vật.
- Biết sử dụng thuật ngữ “cao hơn”, “thấp hơn”, “cao nhất”, “thấp nhất” khi so sánh chiều cao các vật.
- Biết đo độ dài theo một số quy ước như: gang tay, sải tay, bước chân, viên gạch.

Quan sát tranh rồi khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất:



Câu 1. Băng vải màu đỏ dài hơn băng dài màu nào?

A. màu xanh

B. màu vàng

C. màu xanh và màu vàng

Câu 2. Băng vải màu nào dài nhất?

A. màu xanh

B. màu vàng

C. màu đỏ

Câu 3. Băng vải màu nào ngắn nhất?

A. màu xanh

B. màu vàng

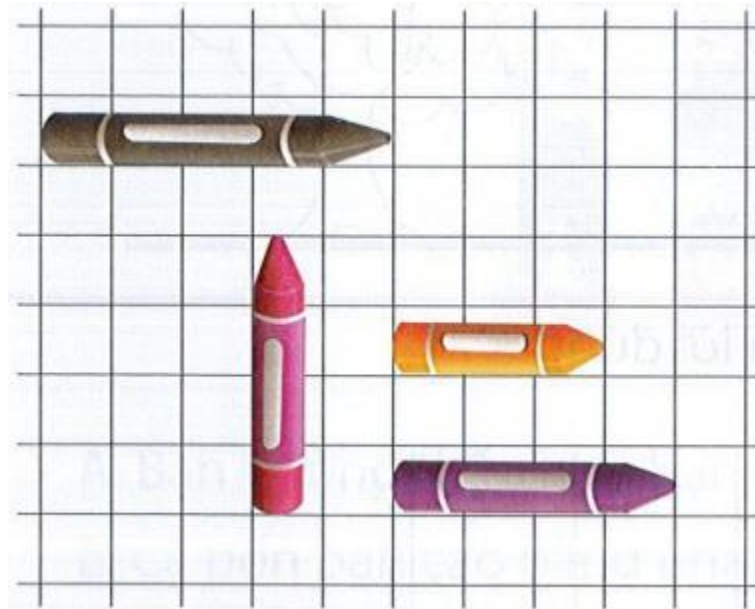
C. màu đỏ

Câu 4. Băng vải màu đỏ ngắn hơn băng dài màu nào?

A. màu xanh

B. màu vàng

C. màu xanh và màu vàng



Câu 5. Bút nào dài hơn bút hồng?

A. bút cam

B. bút tím

C. bút đen

Câu 6. Hai bút nào dài bằng nhau?

A. đen và tím

B. tím và hồng

C. không có

Câu 7. Bút nào ngắn nhất?

A. bút đen

B. bút tím

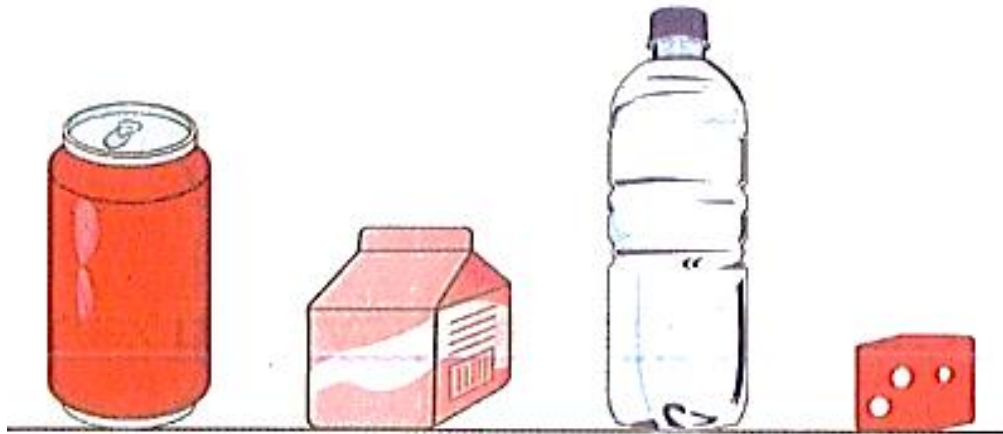
C. bút cam

Câu 8. Bút nào dài nhất?

A. bút đen

B. bút tím

C. bút cam



Câu 9. Vật nào thấp hơn hộp sữa?

A. lon nước ngọt

B. chai nước

C. xúc xắc

Câu 10. Vật nào cao nhất?

A. lon nước ngọt

B. chai nước

C. xúc xắc

Câu 11. Vật nào cao hơn hộp sữa mà thấp hơn chai nước?

A. lon nước ngọt

B. chai nước

C. xúc xắc

Câu 12. Vật nào thấp hơn lon nước ngọt mà cao hơn xúc xắc?

A. lon nước ngọt

B. chai nước

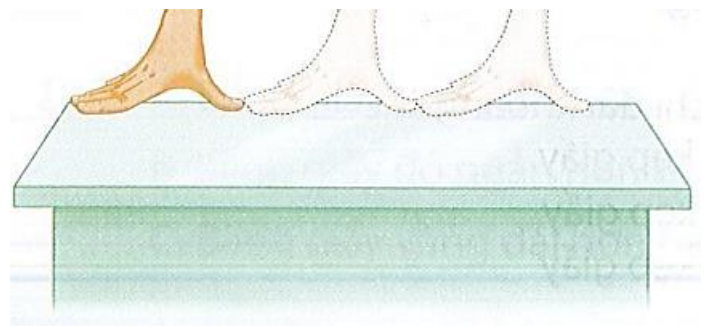
C. hộp sữa

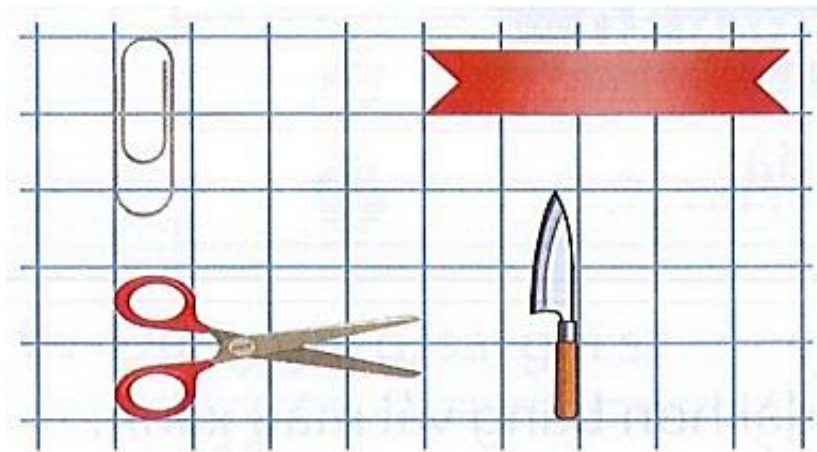
Câu 13. Chiều dài cái bàn khoảng:

A. 3 gang tay

B. 4 gang tay

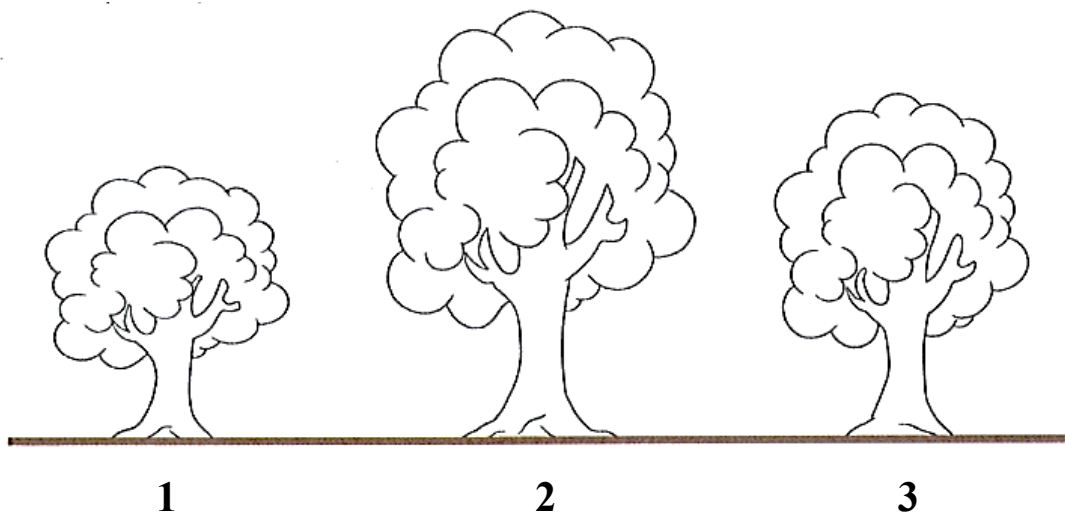
C. dài hơn 3 gang tay nhưng
ngắn hơn 4 gang tay





Câu 14. Độ dài các vật được sắp xếp từ dài đến ngắn là:

- A. băng vải, con dao, cái kéo, kẹp giấy.
- B. băng vải, cái kéo, con dao, kẹp giấy.
- C. kẹp giấy, con dao, cái kéo, băng vải.

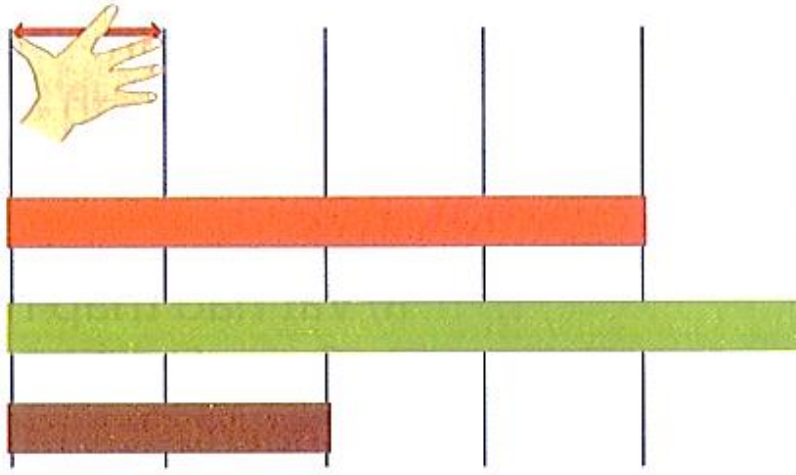


Câu 15. Cây nào cao nhất?

- A. cây số 1
- B. cây số 2
- C. cây số 3

Câu 16. Cây nào thấp nhất?

- A. cây số 1
- B. cây số 2
- C. cây số 3



Câu 17. Băng giấy xanh dài bao nhiêu gang tay?

A. 4 gang tay

B. 5 gang tay

C. 6 gang tay

Câu 18. Băng giấy cam dài hơn băng giấy nào?

A. băng giấy nâu

B. băng giấy xanh

C. không có

Câu 19. Băng giấy nâu ngắn hơn băng giấy nào?

A. băng giấy cam

B. băng giấy xanh

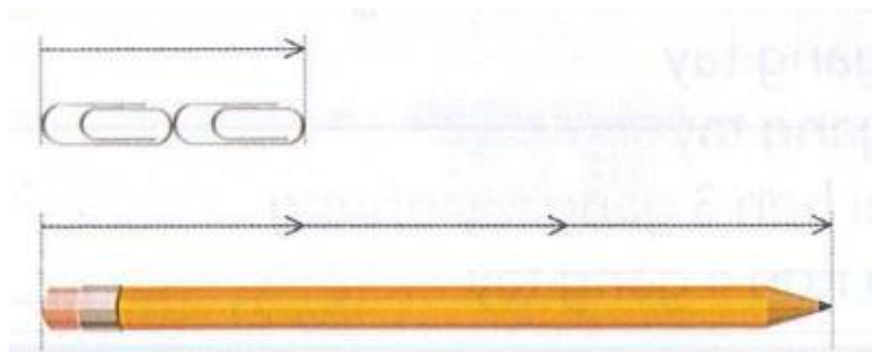
C. cả A và B đều đúng

Câu 20. Bút chì dài khoảng:

A. 3 kẹp giấy

B. 5 kẹp giấy

C. 6 kẹp giấy



ĐÁP ÁN BÀI ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 30

CÂU	ĐÁP ÁN
1	A
2	B
3	A
4	B
5	C
6	B
7	C
8	A
9	C
10	B
11	A
12	C
13	C
14	B
15	B
16	A
17	B
18	A
19	C
20	C